TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LT** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 25 -8- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kim Thị Ánh Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hường

Ông Nguyễn Tiến Sửu

- Thư ký phiên tòa: Bà Khương Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Nga- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường UBND xã Đ, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2023/TLST- HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình C, sinh ngày 25/8/1980; nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn B và bà Vũ Thị S; Có vợ là Ngô Thị T và có 03 con (con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2013): Tiền sự: Không.

Tiền án: 01. Bản án số 18/2020/HS-ST ngày 05/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện S và Bản án số 79/2020/HSPT ngày 22/9/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. C chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2021, đã chấp hành xong các quyết định khác của bản án, chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 25/3/2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30’ ngày 25/3/2023, Nguyễn Đình C, sinh năm 1980 trú tại thôn B, xã Q, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc một mình đi bộ mục đích tìm mua ma tuý sử dụng cho bản thân. Khi C đến khu vực nghĩa trang thuộc thôn Tổ Gà, xã C, huyện S thì gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể và mua của người này 02 gói ma tuý Heroine với giá 400.000đ. Sau đó, C mở 01 gói lấy ra 02 cục nhỏ ma túy để sử dụng nhưng thấy có người đi qua nên hoảng sợ cho 02 cục ma túy vào túi quần bên phải đang mặc còn 02 gói cầm ở tay trái tiếp tục đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 11 giờ 20’ cùng ngày khi C đi đến khu vực bãi rác thuộc thôn B, xã Q, huyện LT thì bị lực lượng Công an huyện LT phát hiện, bắt quả tang, C ném 02 gói ma túy cầm trên tay xuống nền đất. Cơ quan Công an thu giữ: trong túi quần cộc bên phải C đang mặc 02 cục bột màu trắng, trên mặt đất nơi bắt giữ C 02 gói nhỏ bọc bên ngoài bằng giấy lịch, bên trong chứa các cục bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A1. C khai nhận đây đều là ma túy heroine C vừa mua để sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu A1 thu giữ được của Nguyễn Đình C. Ngày 29/3/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 810/KLGĐ kết luận:

“*Mẫu chất cục bột màu nâu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có tổng khối lượng 0,1861g là ma túy, loại Heroine”*.

Đối với đối tượng bán ma tuý cho C do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ

** Đối với vật chứng thu giữ:*

Mẫu vật A1 = 0,1861g ma tuý Heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 0,1676g cùng toàn bộ bao gói là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Đình C đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 69/CT-VKSLT ngày 14/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo Nguyễn Đình C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT đề nghị giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử

phạt Nguyễn Đình C từ 18 đến 21 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện LT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 25/3/2023, tại thôn B, xã Q, huyện LT, tỉnh Vĩnh Phúc, Nguyễn Đình C có hành vi tàng trữ trái phép 0,1861g ma tuý Heroine mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện LT bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép 0,1861gam ma túy loại Heroine của Nguyễn Đình C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine *...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*"

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo ông Nguyễn Văn Bình là thương binh và được tặng thưởng Huân chương kháng C hạng nhất, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện S và Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2021, chưa được xóa án tích do vậy, bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục là cần thiết.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng…"*, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản, vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 bao gói niêm phong chất ma túy ký hiệu "MẪU TRẢ" hoàn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/3/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao gói niêm phong chất ma túy ký hiệu "MẪU TRẢ" hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/8/2023 giữa Công an huyện LT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT)

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện LT;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Lưu HS,VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Kim Thị Ánh Vân